

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Thanh Trà**

2. Ông Huỳnh Tiến

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Ly Na**.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 218/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2021/QĐST - DS ngày 14 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ**

Địa chỉ: 130 Phan Đ, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Việt H – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Hải Châu – Chi nhánh Đà Nẵng (theo Giấy ủy quyền số 158/QĐ-ĐAB.ĐNg ngày 21/10/2020 của ông Trần Trọng Vinh – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Đà Nẵng). (Có mặt).

Địa chỉ chi nhánh Đà Nẵng: 167 Nguyễn Văn L, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Võ Nguyễn Quý N** – sinh năm: 1984. Hộ khẩu thường trú: 5../1. Ông Í, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt không có lý do)

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, theo lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án như sau:

Ngày 08/9/2016, bà Võ Nguyễn Quý N có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ (Hợp đồng) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (sau đây viết tắt là Ngân hàng), với hạn mức sử dụng là 65.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 7,5%/năm, lãi suất quá hạn 11,25%/năm, mục đích vay: tiêu dùng. Danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đã được bà Quý N ký nhận nợ đợt vay số 0002732301T16160 ngày 20/9/2016. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 65.000.000 đồng. Từ khi vay đến ngày 16/12/2019, bà N đã trả được số tiền vốn vay: 39.441.135 đồng, lãi trong hạn: 12.989.865 đồng. Tính đến ngày 04/5/2021, bà N còn nợ Ngân hàng số tiền vốn vay: 25.558.865 đồng, lãi trong hạn: 1.635.135 đồng, lãi quá hạn (tính từ ngày 05/6/2019 đến ngày 04/5/2021): 5.787.778 đồng, tổng cộng 32.981.778 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc nhắc nhở nhưng bà N vẫn không thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng. Do bà N vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà N thanh toán toàn bộ số nợ trên, lãi phát sinh được tiếp tục tính từ ngày 05/5/2021 cho đến khi bà N trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bà Võ Nguyễn Quý N đến Tòa án để lấy lời khai, Mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên bà N đều không có mặt và không có lý do về việc vắng mặt nên không lấy được lời khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại Biên bản xác minh tại Công an phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng: bị đơn là bà Võ Nguyễn Quý N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 5../1. Ông Í, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, hiện nay bà N đi đâu địa phương không rõ. Do đó, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 40 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo qui định tại khoản 3 Điều 177; Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng bà N vẫn không có mặt tại Tòa án nhân dân quận Hải Châu để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà Võ Nguyễn Quý N.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 08/9/2016, bà Võ Nguyễn Quý N đã ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ (gọi tắt là hợp đồng tín dụng) với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Hạn mức sử dụng là 65.000.000đồng, lãi suất 7,5%/năm, lãi quá hạn là 11,25%/năm. Sau khi được cấp hạn mức vay trả góp, bà N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 65.000.000 đồng. Tính đến ngày 16/12/2019, bà N đã trả được số tiền vốn vay: 39.441.135đồng, lãi trong hạn: 12.989.865đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Tòa án buộc bà Võ Nguyễn Quý N phải thanh toán số tiền vốn vay: 25.558.865đồng (*Hai mươi lăm triệu năm trăm năm tám ngàn tám trăm sáu lăm đồng*), lãi trong hạn: 1.635.135đồng (*Một triệu sáu trăm ba lăm ngàn một trăm ba lăm đồng*), lãi quá hạn (tính từ ngày 05/6/2019 đến ngày 04/5/2021): 5.787.778đồng (*Năm triệu bảy trăm tám bảy ngàn bảy trăm bảy tám đồng*), tổng cộng tiền vốn và lãi vay (tạm tính đến ngày 04/5/2021) là 32.981.778đồng (*Ba mươi hai triệu chín trăm tám một ngàn bảy trăm bảy tám đồng*). Lãi phát sinh được tiếp tục tính từ ngày 05/5/2021 cho đến khi bà N trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn là bà N vắng mặt, nhưng qua tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án thể hiện bà N có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/9/2016 với Ngân hàng TMCP Đ. Bà N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 65.000.000 đồng. Đến ngày 04/5/2021, Bà N còn nợ Ngân hàng số tiền toàn số tiền nợ gốc 25.558.865đồng; Lãi suất tính đến ngày 04/5/2021: lãi trong hạn: 1.635.135đồng, lãi quá hạn: 5.787.778đồng, tổng cộng: 32.981.778đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thì thấy: Kể từ tháng 12/2019 cho đến nay bà N không thanh toán cho Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, như vậy bà N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng qui định tại Điều III Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ mà bà N đã ký kết với Ngân hàng ngày 08/9/2016. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc bà N phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay: 25.558.865đồng (*Hai mươi lăm triệu năm trăm năm tám ngàn tám trăm sáu lăm đồng*), lãi trong hạn: 1.635.135đồng (*Một triệu sáu trăm ba lăm ngàn một trăm ba lăm đồng*), lãi quá hạn (tính từ ngày 05/6/2019 đến ngày 04/5/2021): 5.787.778đồng (*Năm triệu bảy trăm tám bảy ngàn bảy trăm bảy tám đồng*), tổng cộng tiền vốn và lãi vay (tạm tính đến ngày 04/5/2021) là 32.981.778đồng (*Ba mươi hai triệu chín trăm tám một ngàn bảy trăm bảy tám đồng*) là có căn cứ. Lãi được tiếp tục tính từ ngày 05/5/2021 đến khi bà N thanh toán hết số nợ vay theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/9/2016 là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: bà Võ Nguyễn Quý N phải chịu theo qui định của pháp luật là: 32.981.778đồng x 5% = 1.649.088 đồng.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Đ.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa; Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;
- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đối với bà Võ Nguyễn Quý N.

Xử:

1. Buộc bà Võ Nguyễn Quý N phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền vốn vay: 25.558.865đồng (*Hai mươi lăm triệu năm trăm năm tám ngàn tám trăm sáu lăm đồng*), lãi trong hạn: 1.635.135đồng (*Một triệu sáu trăm ba lăm ngàn một trăm ba lăm đồng*), lãi quá hạn (tính từ ngày 05/6/2019 đến ngày 04/5/2021): 5.787.778đồng (*Năm triệu bảy trăm tám bảy ngàn bảy trăm bảy tám đồng*), tổng cộng tiền vốn và lãi vay (tạm tính đến ngày 04/5/2021) là 32.981.778đồng (*Ba mươi hai triệu chín trăm tám một ngàn bảy trăm bảy tám đồng*). Lãi được tiếp tục tính từ ngày 05/5/2021 đến khi bà Võ Nguyễn Quý N thanh toán hết số nợ vay theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 08/9/2016.

2. Án phí dân sự sơ thẩm bà Võ Nguyễn Quý N phải chịu là: 1.649.088 đồng (*Một triệu sáu trăm bốn chín ngàn không trăm tám tám đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 786.000đồng (*Bảy trăm tám mươi sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu số 5056 ngày 10/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- CCTHADS quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Anh